

Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ

Tri Tôn, ngày 21 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN, TỈNH AN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chau Dau.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Dũng.

2. Bà Châu Thanh Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ A, ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Phan Văn H, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp V, xã L, huyện T, tỉnh An Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim V và ông Phan Văn H.

Về quan hệ con chung: Ông Phan Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Phan Thị G, sinh ngày 01/3/2018 và Phan Thị Quỳnh A, sinh ngày

14/3/2020. Bà V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phan Văn S, sinh ngày 06/12/2011.

Về cấp dưỡng: Bà V, ông H không yêu cầu.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Bà V, ông H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim V tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số: 0012951 ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Tri Tôn;
- UBND xã Vĩnh Phú, TX. Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Chau Dau